

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-PT
Ngày: 20-06-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hồng Sơn

Các Thẩm phán:

1. Ông Hoàng Ngọc Linh;
2. Ông Nguyễn Phước Hưng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Phan Ý Vy – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Năng và bà Phạm Huỳnh Ngọc Thi – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 06 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 54/2022/TLPT-HS ngày 22 tháng 02 năm 2022 đối với các bị cáo Lưu Văn K (Long Thành), Trần Thanh H (Hoàng Nhí), Trần Anh C (C Lẻ), Đinh Quốc L (Chung Mập), Dương Hoàng A (Sáu Quậy) do có kháng cáo của các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Trần Anh C, Đinh Quốc L, Dương Hoàng A đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Lưu Văn K (Long Thành), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1985 tại huyện AP, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp PT, xã PH, huyện AP, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn N (đã chết) và bà Huỳnh Thị N2 (không rõ năm sinh); bị cáo có chưa có vợ con; bị cáo có 04 anh em, bị cáo là người thứ nhất;

Tiền án: Ngày 09 tháng 7 năm 2004 bị Tòa án nhân dân quận BT, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 17 tháng 6 năm 2007 chấp hành xong hình phạt tù, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm và tiền thu L bất chính 250.000 đồng (hiện đã thi hành xong).

Tiền sự: Ngày 24 tháng 7 năm 2019, bị Công an huyện AP, tỉnh An

Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, đến ngày 05/4/2022 mới thi hành xong quyết định.

Bị tạm giam từ ngày 19 tháng 12 năm 2020 cho đến nay.

2. Trần Thanh H (Hoàng Nhí), sinh ngày 05 tháng 10 năm 1982, tại thành phố LX, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Số 25/2, Khóm 2, phường ML, thành phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K2 (đã chết) và bà Đàm Thị H2 (không rõ năm sinh); có vợ là Lê Thị Bé T2 (sinh năm 1996), có 01 con (sinh năm 2016); bị cáo có 03 anh em, bị cáo là người thứ nhất.

Nhân thân: Tháng 09 năm 1997, bị Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 02 năm. Ngày 12 tháng 12 năm 2000, bị Tòa án nhân dân thành phố LX xử phạt 24 tháng tù về tội “Cướp tài sản của công dân”, đã chấp hành xong bản án.

Tiền án: Ngày 27 tháng 8 năm 2004, bị Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 12 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, đến ngày 09 tháng 9 năm 2013 chấp hành xong hình phạt tù, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội lần này bị cáo chưa nộp 7.000.000 đồng tiền thu L bất chính (hiện đã thi hành xong).

Tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 20 tháng 12 năm 2020 cho đến nay.

3. Đinh Quốc L (Chung Mập), sinh ngày 02 tháng 02 năm 2001, tại quận TN, thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: Khu vực TP, phường TH, quận TN, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn T3 (sinh năm 1983) và bà Huỳnh Ngọc Bích C2 (sinh năm 1982); chưa có vợ con; bị cáo có 03 anh em, bị cáo là người thứ nhất.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 19 tháng 12 năm 2020 cho đến nay.

4. Trần Anh C (C Lế), sinh năm 1977, tại huyện CT, tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: Số 171/1A đường NTH, khóm BL 4, phường MB, thành phố LX, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Phước T4 (đã chết) và bà Trần Nguyệt N2, sinh năm 1954; có vợ là Lê Mỹ D, sinh năm 1986; có 02 người con, lớn sinh năm 2008 và nhỏ sinh năm 2010; bị cáo có 05 anh chị em, bị cáo là người thứ tư.

Nhân thân: Ngày 19 tháng 3 năm 1996, bị Tòa án nhân dân thị xã LX (nay là thành phố LX), tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Ngày 16 tháng 3 năm 1998, bị Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”. Ngày 21 tháng 7 năm 2008, bị Tòa án nhân dân huyện Ô M (nay là quận Ô M), thành

phố Cần Thơ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24 tháng 12 năm 2009, chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng. Ngày 12 tháng 3 năm 2013, bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 06 tháng 9 năm 2014. Ngày 21 tháng 11 năm 2015, bị Tòa án nhân dân thành phố LX xử phạt 07 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 28 tháng 9 năm 2016, bị Tòa án nhân dân thành phố LX xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Đã chấp hành xong các bản án.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 20 tháng 12 năm 2020 cho đến nay.

5. Dương Hoàng A (Sáu Quậy), sinh năm 1987, tại huyện CT, tỉnh An Giang; nơi cư trú: Ấp AP, xã HA, huyện CM, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Hoàng B (đã chết) và bà Nguyễn Thị Thu V (sinh năm 1953); bị cáo chưa có vợ con; bị cáo có 06 anh chị em, bị cáo là người thứ năm.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giam từ ngày 29 tháng 01 năm 2021 cho đến nay;

- Người bào chữa cho các bị cáo Lưu Văn K, Dương Hoàng A, Đinh Quốc L, Trần Anh C và Trần Thanh H: Có ông Lý Vinh H2, sinh năm 1976, là Luật sư thuộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên KPK - Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng.

Địa chỉ: Số 300, đường LTN, phường HCN, quận HC, thành phố Đà Nẵng.

(Các bị cáo và người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04 tháng 12 năm 2020, Bùi Quốc Q điều khiển xe ô tô khách 16 chỗ, biển số 61B-016.46 chở Chung Minh C2, Võ Thanh S, Võ Quốc H4, Dương Hoài S2, Nguyễn Minh T5, Nguyễn Tú A2, Phạm Phước L2, Phạm Cao Đ2, AB, Công và Bi (chưa rõ họ, địa chỉ) đi từ BD đến nhà của Chung Minh C2 ở ấp ĐS 1, thị trấn NS, huyện TS, tỉnh An Giang chơi và dự lễ cưới của Võ Văn C5.

Khoảng 11 giờ ngày 05 tháng 12 năm 2020, C2, S, H4, S2, T5, Tú A2, L2, Đ2, B, Công và Bi đến dự lễ cưới của C5 ở thị trấn NS, huyện TS. Sau đó, cả nhóm về nhà C2 uống bia tiếp. Trong lúc đang uống bia tại nhà C2 thì Nguyễn Văn Thiện là bạn của C2 điện thoại cho biết xảy ra mâu thuẫn đánh nhau với nhóm của Trần Hoàng T6, Trần Minh T7 (T7 ba năng) nên C2 kêu Q,

S, Hải, S2, T5, Tú A2, L2, Đ2, Bên, Công, Bi đi đánh nhau với nhóm của Tân, Triết rồi lên xe ô tô biển số 61B-016.46 do Q điều khiển quay trở về tỉnh BD.

Đến khoảng 15 giờ 40 phút ngày 05 tháng 12 năm 2020, xe chạy gần đến ngã 03 giao nhau giữa đường THĐ - PCL, phường MP, thành phố LX thì bị Lưu Văn K (Long K) và Dương Hoàng A (Sáu Quậy) đứng trên dây phân cách cố định trên đường THĐ ném đá và gạch vào xe ô tô. K ném 02 cục đá loại 4 x 6 cm vào kính chắn gió phía trước và cầm dao chém vào cửa kính bên trái xe ô tô; A ném 01 cục gạch bằng đất nung và 01 cục đá 4 x 6 cm vào kính chắn gió phía trước và phần kim loại phía trên kính chắn gió phía trước xe ô tô nhưng Q không dừng lại mà tiếp tục tăng ga bỏ chạy. Lúc này, Trần Anh C (C Lẻ) điều khiển xe mô tô biển số 59A3-261.27, Trần Thanh H (Hoàng nhí) điều khiển xe mô tô biển số 67B2-511.24, Đinh Quốc L điều khiển xe mô tô biển số 68S1-411.94, Ân điều khiển xe mô tô biển số 65P1-2380, K điều khiển xe mô tô không rõ biển số cùng một số đối tượng chưa rõ nhân thân điều khiển xe mô tô đuôi theo xe ô tô của Q chạy trên đường THĐ theo hướng về Cần Thơ. Khi đến Quốc lộ 91, đoạn thuộc tổ 2, khóm Trung Thạnh, phường MT thì C5 điều khiển xe mô tô vượt lên chặn xe ô tô 26 chỗ (không rõ biển số) và xe ô tô tải biển số 65C-108.44 do Lê Hoàng P2 điều khiển chạy liền phía trước xe ô tô 61B-016.46 làm cho các xe ô tô này dừng đột ngột dẫn đến xe ô tô 61B-016.46 do Q điều khiển đụng vào phía sau xe ô tô tải và dừng lại. Cùng lúc, C5 cầm dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 40 cm chém vào kính cửa xe ô tô bên hông trái làm rớt dao vào bên trong xe nên C5 lấy cây gỗ dài khoảng 60 cm tiếp tục đập kính xe và đánh những người bên trong xe. Hoàng cầm dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 40 cm chém vỡ tấm kính ở giữa xe ô tô rồi đưa dao vào chém những người trong xe gây thương tích. L cầm con dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 50 cm chém vỡ 02 tấm kính phía sau, 01 tấm kính phía sau bên trái xe ô tô, đưa dao vào chém những người bên trong gây thương tích. A cầm cục đá ném vào những người trong xe. K cầm dao cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại, dài khoảng 50 cm chém vỡ tấm kính cửa xe bên trái đưa dao vào chém Q và những người trong xe gây thương tích. Ngoài những người này, còn có một số người chưa rõ nhân thân cầm dao đập phá xe ô tô và chém những người trong xe gây thương tích. Trong lúc những người đập phá xe ô tô và chém những người trong xe ô tô thì Huỳnh Văn T7 (T7 72 nốt ruồi) điều khiển xe mô tô biển số 67N9-8265 chở Lê Văn X (X mòng) đến. X xuống xe mô tô, mỗi tay cầm 01 cục đá đến nhưng không ném mà quăng xuống đường. Lúc này, T7 ra hiệu và rút nên những người trên lên xe mô tô bỏ trốn, còn Út lên xe mô tô cho T7 chở bỏ trốn. Q, S2, T5, C2, H4, S bị thương tích nên được đưa đến Bệnh viện đa khoa trung tâm An Giang cấp cứu và điều trị đến ngày 11 tháng 12 năm 2021 thì ra viện.

Ngày 06 tháng 12 năm 2002, Ủy ban nhân dân phường MT, thành phố LX có Công văn số 45 đề nghị xử lý các đối tượng đập phá xe ô tô, chém người gây thương tích, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Kết luận về việc xác định giá trị tài sản số 275 ngày 07 tháng 12 năm 2020 của hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố LX xác định: Xe ô tô 16 chỗ nhãn hiệu Ford, màu S bạc, biển số 61B-016.46 bị hư hỏng: Cản trước giữa, cản trước phải, lưới mặt ga lăng, logo Ford, capo trước, kính chắn gió, quạt giải nhiệt động cơ, két keo giải nhiệt + dàn nóng, ống giải nhiệt đầu trợ lực, kính cửa trước phải, kính cửa trước trái, kính cửa sau phải, kính cửa sau trái, khung kính giữa trái, khung kính cửa lùa phải, kính cửa sau phải, kính cửa sau trái, khung kính giữa trái, khung kính cửa lùa phải, khung kính sau phải, kính nhỏ sau phải với tổng thiệt hại là 113.128.974 đồng.

Các bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 458, 459, 460, 461, 462, 467 ngày 10 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, xác định như sau:

- Bùi Quốc Q, sinh năm 1989, dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt trong 1/3 dưới cằm tay trái kích thước 3,6 x 0,1cm, sắc gọn: 01%. Sẹo từ mặt lưng đến mặt lòng qua kẽ ngón IV – V bàn tay trái kích thước 13,5 x 0,1cm, sắc gọn; Đứt dây chằng đốt bàn ngón IV – V; Đứt gân gấp sâu ngón IV: 05%. Sẹo mặt trước gò trái kích thước 09 x 01cm. Gãy dọc bờ ngoài xương bánh chè: 05%. Sẹo mắt cá ngoài chân trái kích thước 04 x 0,2cm, sắc gọn: 01%. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 12%, thương tích do vật sắc gây nên.

- Dương Hoài S2, sinh năm 1990, dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo bả vai trái kích thước 4,5 x 0,4cm, màu hồng, sọ lồi, bờ thẳng, đứng, dọc: 01%. Sẹo lưng trái đứng dọc kích thước 2,5 x 0,5cm, bờ thẳng, màu hồng, sọ lồi: 01%. 02 sẹo mờ mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái, phẳng, hồng: vết 01 kích thước 2,2 x 0,1cm: vết 02 kích thước 02 x 0,1cm: 01%. Sẹo mặt sau 1/3 trên cánh tay trái, hơi xiên, hồng, hơi lồi, sắc gọn, kích thước 4,3 x 0,3cm: 01%. Sẹo mặt sau 1/3 giữa cằm tay trái, nằm ngang, kích thước 4,2 x 0,2cm, sắc gọn; Đứt gân duỗi ngắn ngón cái: 03%. Sẹo mặt lưng đốt 3 ngón III bàn tay trái kích thước 1,5 x 0,1cm: 01%. Sẹo mặt lưng đến mặt lòng mô út bàn tay trái, kích thước 7,5 x 0,1cm, sắc gọn; Gãy hở nền xương bàn ngón IV – V bàn tay trái; Đứt gân duỗi ngón IV – V bàn tay trái: 12%. Sẹo mặt lưng ngón II bàn chân trái kích thước 2,5 x 0,2cm: 01%. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 20%, thương tích do vật sắc gây nên.

- Nguyễn Minh T5, sinh năm 1991, dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo hông phải kích thước 06 x 0,9cm, sắc gọn. Sẹo mặt sau 1/3 cằm tay phải kích thước 07 x 0,2cm, sắc gọn. Đứt gân cơ khuỷu tay phải. Sẹo mặt sau 1/3 giữa cằm tay phải kích thước 9,5 x 0,2cm, sắc gọn; Đứt gân duỗi cổ tay trụ phải; Đứt gân cơ duỗi chung các ngón; Đứt gân cơ duỗi ngón cái ngắn – dài. Sẹo mặt lưng bàn tay phải kích thước 08 x 0,2cm, sắc gọn; Đứt gân duỗi ngón III bàn tay phải; Gãy xương đốt bàn ngón III bàn tay phải. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 22%. Thương tích do vật sắc gây nên.

- Chung Minh C2, sinh năm 1988, dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo mặt trước trong 1/3 dưới cằm tay trái kích thước 5,5 x 0,1cm, sắc gọn; Đứt gân

gấp cổ tay trụ. Sẹo mặt sau 1/3 dưới cẳng tay trái kích thước 2,5 x 0,3cm, sắc gọn. Sẹo mặt trước gối phải kích thước 14 x 0,8cm, hơi xiên, sắc gọn; Vỡ cạnh ngoài xương bánh chè; Đứt vỏ xương mâm chày trong; Rách bao khớp gối – gân bánh chè chân phải. Sẹo mặt trước từ cổ chân phải đến mu bàn chân phải kích thước 11 x 0,5cm, sắc gọn; Đứt hoàn toàn gân cơ chày trước; Đứt gân duỗi các ngón I – V; Đứt nhánh thần kinh mu chân phải; Rách bao khớp cổ chân phải; Đứt nhánh thần kinh chày trước. Sẹo lưng trái, kích thước 04 x 0,2cm, sắc gọn. Sẹo vai phải, kích thước 1,5 x 0,2cm, sắc gọn. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 29%. Thương tích do vật sắc gây nên.

- Võ Quốc H4, sinh năm 1998, dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo đỉnh phải kích thước 04 x 0,3cm, sắc gọn: 02%. Sẹo mặt sau 1/3 cẳng tay phải kích thước 2,2 x 0,3cm + đuôi mờ kích thước 04 x 0,1cm: 01%. Sẹo mặt lòng bàn tay kẻ giữa ngón I – II đến mô út bàn tay phải kích thước 10,5 x 0,2cm, sắc gọn, nằm ngang; Đứt gân gấp nông sâu ngón II – III – IV – V bàn tay phải: 08%. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 11%. Thương tích do vật sắc gây nên.

- Võ Thanh S, sinh năm 1985, dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo lưng phải kích thước 1,4 x 0,2cm, bờ sắc gọn: 01%. Sẹo hông lưng phải kích thước 3,5 x 06cm, sắc gọn: 02%. Sẹo mặt ngoài khuỷu tay phải kích thước 1,8 x 0,2cm, sắc gọn: 01%. Kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 04%. Thương tích do vật sắc gây nên.

Kết luận giám định số 79 ngày 30 tháng 5 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang ghi nhận như sau:

- Dữ liệu video lưu trữ trong 08 đĩa (ký hiệu: A1, A3 – A9) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX gửi giám định: không tìm thấy dấu hiệu bị cắt ghép.

- Dữ liệu video lưu trữ trong 01 đĩa (ký hiệu: A2) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX gửi giám định: không đủ yếu tố giám định do thu giữ bằng phương pháp quay lại màn hình điện thoại.

- T5ch xuất 159 ảnh từ dữ liệu video lưu trữ trong 08 đĩa (ký hiệu: A1, A3 – A9) do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX gửi giám định.

- Hình ảnh 02 đối tượng cần giám định nghi vấn có liên quan trong vụ việc, tìm thấy từ dữ liệu video lưu trữ trong 08 đĩa (ký hiệu: A1, A3 – A9) gửi giám định: Là hình ảnh của cùng một người.

Đến ngày 11 tháng 12 năm 2020, Lê Văn X bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp. Quá trình tạm giữ Út chỉ khai đi xe mô tô khách của người không rõ họ tên đến xem đánh nhau rồi bỏ đi.

Quá trình T7 chở Út từ đường H3, phường ĐX đến nơi đập phá, chém những người trong xe ô tô 61B-016.46 gây thương tích được các camera lắp đặt trên đường H3, THĐ ghi lại.

Đến các ngày 19, 20 tháng 12 năm 2020, Lưu Văn K (Long Thành), Đinh Quốc L, Trần Anh C (C Lẻ), Trần Thanh H (Hoàng Nhí) đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX đầu thú.

Ngày 29 tháng 01 năm 2021, Dương Hoàng A (Sáu Quậy) bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố LX ra Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Tại Cáo trạng số 107/CT-VKS ngày 23 tháng 8 năm 2021 và Cáo trạng bổ sung số 1110/VKS-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố LX đã truy tố các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C và Dương Hoàng A về các tội “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134, điểm b khoản 2 Điều 178, điểm b và c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2015).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang đã quyết định:

- Căn cứ Điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tuyên bố Lưu Văn K (Long Thành), Trần Thanh H (Hoàng Nhí), Đinh Quốc L (Chung Mập), Trần Anh C (C Lẻ), Dương Hoàng A (Sáu Quậy) phạm tội “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ: Điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 53; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn K 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lưu Văn K chấp hành chung cho cả ba tội là 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ: Điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; khoản 2 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 53; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh H từ 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt

buộc bị cáo Trần Thanh H chấp hành chung cho cả ba tội là 13 (mười ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ: Điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh C 06 (sáu) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Anh C chấp hành chung cho cả ba tội là 12 (mười hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ Điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Quốc L 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Quốc L chấp hành chung cho cả ba tội là 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ: Điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Dương Hoàng A 05 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Dương Hoàng A chấp hành chung cho cả ba tội là 09 (chín) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 01 năm 2021.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19 tháng 01 năm 2022, các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, bị cáo Dương Hoàng A có đơn kháng cáo yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo.

Viện kiểm sát nhân dân không có kháng nghị.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C và Dương Hoàng A thừa nhận có thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã uy kết, các bị cáo vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, bị cáo không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

- Luật sư Lý Vinh H2 trình bày lời bào chữa cho các bị cáo tại phiên tòa:

Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo. Tuy nhiên, về mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi các lý do sau:

Về tình tiết có tính chất côn đồ: Đã được áp tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự nhưng lại áp dụng thêm điểm d khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự là gây bắt L cho các bị cáo.

Việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là không đúng, bởi lẽ không có chứng cứ nào thể hiện hành vi của các bị cáo gây cản trở giao thông nghiêm trọng hoặc gây đình trệ hoạt động công cộng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L và Dương Hoàng A đều thành khẩn khai báo, chỉ riêng bị cáo Trần Anh C không nhận tội “Cố ý gây thương tích”, nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ân, không áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo K, Hoàng và L là không phù hợp với diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo đã tự nguyện thi hành xong khoản tiền bồi thường cho các bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm cả 5 bị cáo đều thành khẩn khai báo.

Ngoài ra, tính đến thời điểm này bị cáo K đã thi hành xong khoản tiền phạt theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính và thi hành xong khoản tiền 50.000 đồng án phí HSST và 250.000 đồng tiền thu L bắt chính để thi hành theo bản án hình sự sơ thẩm số 125/HSST ngày 09/7/2004 của Tòa án nhân dân quận BT; bị cáo Trần Thanh H đã thi hành xong khoản tiền 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.000.000 đồng tiền thu L bắt chính để thi hành theo bản án hình sự phúc thẩm số 2061/HSPT ngày 27/8/2004 của TAND tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét: Áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng, L, C5 và Ân; áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo K, L, Hoàng và C5; không áp dụng điểm d khoản 1 điều 52 và điểm c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự đối với 5 bị cáo; áp dụng thêm khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo L và Ân.

Đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho 5 bị cáo, cụ thể:

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn K 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo K chấp hành chung cho cả ba tội là 09 năm 06 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh H 05 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 02 năm tù về tội

“Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Hoàng chấp hành chung cho cả ba tội là 09 năm 06 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh C 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo C5 chấp hành chung cho cả ba tội là 06 năm 06 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Quốc L 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo L phải chấp hành chung cho cả ba tội là 06 năm 06 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Dương Hoàng A 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 02 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”; 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo A phải chấp hành chung cho cả ba tội là 06 năm 06 tháng tù.

- Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về giải quyết vụ án:

+ Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C, Dương Hoàng A có nội dung rõ ràng, gửi trong thời hạn luật định, nên có cơ sở xem xét theo trình tự phúc thẩm.

+ Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa đã có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C, Dương Hoàng A phạm tội các “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt các bị cáo với mức án trên là có cơ sở.

Thông nhất với ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo về việc các bị cáo có các tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo như đã trình bày.

Không đồng ý với ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo về việc đề nghị áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L.

Không đồng ý với ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo về việc đề nghị không áp dụng điểm d khoản 1 điều 52 và điểm c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự đối với 5 bị cáo, bởi các lý do sau: Đoạn đường nơi các bị cáo chặn xe và gây án là nơi có rất nhiều xe qua lại, việc các bị cáo dùng hung khí chặn xe, gây thương tích, đập phá tài sản, gây rối đã gây ách tắc giao thông trong nhiều giờ, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an tại khu vực này, nên việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng điểm c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự là có cơ sở; Tòa án cấp sơ thẩm không có áp dụng điểm d khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự đối với tội “Cố ý gây thương tích”, mà chỉ áp dụng điểm d khoản 1 điều 52 Bộ

luật Hình sự đối với 5 bị cáo về các tội quy định tại các Điều 178 và Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo; sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang.

Ngoài các điểm, khoản và Điều luật mà cấp sơ thẩm đã áp dụng, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng, L, C5 và A; áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo K, L, Hoàng và C5; áp dụng thêm khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ân; giảm cho mỗi bị cáo từ 03 tháng đến 06 tháng tù về “Tội có ý gây thương tích”, giữ nguyên hình phạt đối với các tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”. Cụ thể đề nghị:

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn K từ 06 năm đến 06 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lưu Văn K phải chấp hành chung cho cả ba tội là từ 12 năm 06 tháng đến 12 năm 09 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh H từ 06 năm đến 06 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 03 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Thanh H phải chấp hành chung cho cả ba tội là từ 12 năm 06 tháng đến 12 năm 09 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh C từ 05 năm 06 tháng đến 05 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”; 03 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Anh C phải chấp hành chung cho cả ba tội là từ 11 năm 06 tháng đến 11 năm 09 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Đinh Quốc L từ 05 năm đến 05 năm 03 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 03 năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 03 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Quốc L phải chấp hành chung cho cả ba tội là từ 11 năm đến 11 năm 03 tháng tù.

Xử phạt: Bị cáo Dương Hoàng A từ 04 năm 06 tháng đến 04 năm 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Dương Hoàng A phải chấp hành chung cho cả ba tội là từ 09 năm đến 09 năm 03 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bản án sơ thẩm tuyên vào ngày 14/01/2022, đến ngày 19/01/2022 và 24/01/2022 các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C, Dương Hoàng A có nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Xét đơn kháng cáo của 05 bị cáo nộp trong hạn luật định, có hình thức và nội dung đúng theo quy định của pháp luật, nên đủ điều kiện xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[1.2]. Đối với bị hại và người có quyền L, nghĩa vụ liên quan, do không có kháng cáo, nội dung kháng cáo của bị cáo không liên quan đến quyền, L ích hợp pháp của những người này, nên Tòa án không triệu tập đến phiên tòa phúc thẩm.

[2]. Về nội dung:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử phúc thẩm có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C và Dương Hoàng A đã phạm các tội “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3]. Về yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

[3.1]. Các bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, giữa các bị cáo và bị hại không mâu thuẫn với nhau trước, chỉ vì những chuyện nhỏ nhặt mà bị cáo đã sử dụng hung khí nguy hiểm gây thương tích trên người các bị hại Bùi Quốc Q 12%, Dương Hoài S2 20%, Nguyễn Minh T5 22%, Chung Minh C2 29%, Võ Quốc H4 11%, Võ Thanh S 4%, đập phá xe ô tô điều này thể hiện tính chất côn đồ, xem thường pháp luật, trực tiếp xâm hại đến quyền nhân thân, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử phạt các bị cáo với các mức án như trên là có đánh giá đúng về vai trò, tính chất, mức độ hành vi của từng bị cáo đã thực hiện.

[3.2]. Tuy nhiên, xét thấy sau khi xét xử sơ thẩm cả 05 bị cáo đã tự nguyện nộp đủ tiền bồi thường cho các bị hại với số tiền là 5.254.518 đồng (năm triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm mười tám đồng) theo Biên lai thu tiền số 0001192 ngày 04/4/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố LX, tỉnh An Giang để thi hành theo quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên, nên được xem là những tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cho thấy các bị cáo có sự ăn năn, hối cải, do đó hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L và Dương Hoàng A đều thành khẩn khai báo, chỉ riêng bị cáo Trần Anh C không nhận tội cố ý gây thương tích. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm tất cả các bị cáo đều thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải. Trong đó đối với bị cáo C5 trước đây có khai nhận các hành vi đã thực hiện, nhưng do không am hiểu pháp luật, bị cáo nhận thức hành vi của bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” nên không nhận có phạm tội “Cố ý gây thương tích”, nay bị cáo đã thấy được hành vi của mình là có tội, nên bị cáo đã nhận có phạm tội “cố ý gây thương tích” và xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng tình tiết giảm nhẹ này. Do đó, hội đồng có xem xét cho các bị cáo K, Hoàng, L và C5 được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài ra, xét trong quá trình thụ lý giải quyết theo thủ tục phúc thẩm bị cáo K đã thi hành xong khoản tiền phạt theo quyết định xử phạt vi phạm hành chính, thi hành xong khoản tiền 50.000 đồng án phí HSST và 250.000 đồng tiền thu L bất chính để thi hành theo bản án hình sự sơ thẩm số 125/HSST ngày 09/7/2004 của Tòa án nhân dân quận BT; bị cáo Trần Thanh H đã thi hành xong khoản tiền 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 7.000.000 đồng tiền thu L bất chính để thi hành theo bản án hình sự phúc thẩm số 2061/HSPT ngày 27/8/2004 của TAND tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh. Việc các bị cáo thi hành xong các khoản tiền này không được xem là chưa có tiền án, tiền sự, nhưng được xem là tình tiết mới về giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, do cấp sơ thẩm đã áp dụng khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, nên hội đồng xét xử ghi nhận và có xem xét giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình.

[3.3]. Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tại phiên tòa, áp dụng thêm điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hoàng, L, C5 và Ân; áp dụng thêm điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo K, L, Hoàng và C5; áp dụng thêm khoản 1 điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ân; chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt đối với 5 bị cáo, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang; không chấp nhận với đề nghị của Luật sư bào chữa cho các bị cáo về việc đề nghị áp dụng thêm khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo L; không chấp nhận với đề nghị của Luật sư bào chữa cho các bị cáo về việc đề nghị không áp dụng điểm d khoản 1 điều 52 và điểm c khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự đối với 5 bị cáo.

[4]. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5]. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận, nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C và Dương Hoàng A; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang.

Tuyên xử:

1. Tuyên bố các bị cáo Lưu Văn K (Long Thành), Trần Thanh H (Hoàng Nhí), Đinh Quốc L (Chung Mập), Trần Anh C (C Lẻ) và Dương Hoàng A (Sáu Quậy) phạm các tội “Cố ý gây thương tích”, “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và “Gây rối trật tự công cộng”.

- Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 53; Điều 55; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Lưu Văn K 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Lưu Văn K phải chấp hành chung cho cả 03 tội là 12 (mười hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 53; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thanh H 06 (sáu) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Thanh H phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 tội là 12 (mười hai) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Trần Anh C 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 03 (ba)

năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Trần Anh C phải chấp hành hình phạt chung cho cả 03 tội là 11 (mười một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Đinh Quốc L 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 03 (ba) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Đinh Quốc L phải chấp hành chung cho cả 03 tội là 11 (mười một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19 tháng 12 năm 2020.

- Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b khoản 2 Điều 178; điểm b và c khoản 2 Điều 318; điểm b, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 17; khoản 1 Điều 54; Điều 38; Điều 55 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Dương Hoàng A 04 (bốn) năm 09 (chín) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” và 02 (hai) năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Dương Hoàng A phải chấp hành chung cho cả 03 tội là 09 (chín) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 01 năm 2021.

2. Về án phí phúc thẩm: Các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C và Dương Hoàng A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Giao Cục thi hành án dân sự thành phố LX, tỉnh An Giang tiếp tục quản lý số tiền 5.254.518 đồng (năm triệu hai trăm năm mươi bốn nghìn năm trăm mười tám đồng) do các bị cáo Lưu Văn K, Trần Thanh H, Đinh Quốc L, Trần Anh C và Dương Hoàng A nộp theo Biên lai thu tiền số 0001192 ngày 04/4/2022 của Chi Cục thi hành án dân sự thành phố LX, tỉnh An Giang để thực hiện thủ tục chi trả tiền bồi thường cho Bùi Quốc Q, Dương Hoài S2 và Nguyễn Minh T5 theo quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 14 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố LX, tỉnh An Giang.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND thành phố LX;
- TAND thành phố LX;
- Công an thành phố LX;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Chi cục THADS thành phố LX;
- Nhà tạm giam Công an tỉnh;
- Phòng KTNV và THA;
- Sở Tư pháp;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh (PV 06);
- Lưu hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng.

Lê Hồng Sơn